

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 182/2024/HS - ST

Ngày 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Ông Bùi Xuân Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:

Thư ký: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024. Tại điểm cầu Trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2024/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2024

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đối với bị cáo:

LƯU CÔNG T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 29/9/1988 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKTT: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Công H và bà Trần Thị A; Bị cáo có vợ Đào Thuý N – Sinh năm 1987; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 24/9/2024, Lưu Công T đi xe ôm của người không quen biết từ khu vực cầu K thuộc phường K, thành phố Lào Cai đến khu vực bãi đá cỏ thuộc xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Lưu Công T đi bộ một mình xuống khu vực bãi đá cỏ, gặp 01 người nữ giới dân tộc Mông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), Lưu Công T nói “muốn mua ma túy”, người nữ giới nói “mua bao nhiêu tiền”, Lưu Công T đưa cho người nữ giới số tiền 1.800.000 đồng, người nữ giới cầm tiền và lấy từ trong túi đeo trên người đưa cho Lưu Công T 01 túi nilon, bên trong có 18 gói giấy là ma túy Heroine. Sau khi mua được số ma túy, Lưu Công T cất giấu vào trong túi áo ngực rồi đi bộ lên đường, tiếp tục đi xe ôm quay về khu vực cầu K, phường K, thành phố Lào Cai. Đến khoảng 16 giờ ngày 24/9/2024, Lưu Công T đi bộ ở khu vực chợ K, phường K, thành phố Lào Cai gặp một người nam giới tên Lợi (không rõ nhân thân, lai lịch), Lưu Công T đã đưa cho Lợi số tiền 300.000 đồng nhờ Lợi đi mua hộ ma túy Heroine và hẹn sáng hôm sau gặp nhau để lấy ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, Lưu Công T đến khu vực chợ K để lấy của Lợi 01 gói nilon màu hồng bên trong là ma túy Heroine. Sau đó Lưu Công T cất giấu 18 gói giấy là ma túy Heroine và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa ma túy Heroine vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long, cất vào túi áo ngực bên trái đi nhờ xe của một người không quen biết đi qua đường để vào trong xã C, mục đích tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy. Đến 11 giờ cùng ngày, Lưu Công T đang đứng ở ven đường tại khu vực thôn A, xã C, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an xã C, thành phố Lào Cai kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Lưu Công T khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người và tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 18 gói giấy đều chứa chất bột khô, màu trắng và 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng. Lưu Công T khai nhận đây đều là ma túy Heroine mua được với giá 2.100.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mời người chứng kiến dẫn giải Lưu Công T về trụ sở Công an xã Cốc San lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Lưu Công T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, số Imei1: 861570045785532, số Imei2: 861570045785524, 02 xi lanh nhựa.

Kết luận giám định về ma túy số 379/KL- GĐMT ngày 30/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 2,938 gam; mẫu M2: 0,389 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định đều là chất ma túy, loại

Heroine.

Cáo trạng số: 181/CT-VKS ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lưu Công T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Công T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Công T từ 02(Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03(Ba) năm 03(Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 3,073(Ba phẩy không trăm bảy mươi ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1, M2 cùng 18 mảnh giấy, 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lưu Công T ngày 25/9/2024 tại thôn A, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 01 vỏ thuốc lá thẳng long cũ nát, đã qua sử dụng ; 02 xi lanh nhựa, đã qua sử dụng của bị cáo Lưu Công T.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, số Imei1: 861570045785532; Imei 2: 861570045785524(máy đã qua sử dụng); màn hình bị vỡ góc dưới bên phải của bị cáo Lưu Công T để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lưu Công T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Công T khai nhận: Ngày 24/9/2024 và ngày 25/9/2024, bị cáo Lưu Công T đi mua và cất giấu 3,327 (Ba phẩy ba trăm hai mươi bảy) gam Heroine với giá 2.100.000đồng. Mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 3,327 (Ba phẩy ba trăm hai mươi bảy) gam Heroine của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Lưu Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông nội là ông Lưu Công R được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số lượng mẫu M1: 2,938 (Hai phẩy chín trăm ba mươi tám) gam Heroine thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,202 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 2,736 (Hai phẩy bảy trăm ba mươi sáu) gam. Số lượng mẫu M2: 0,389 (Không phẩy ba trăm tám mươi chín) gam Heroine thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,052 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,337 (Không phẩy ba trăm ba mươi bảy) gam. Tổng số lượng Heroine còn lại mẫu M1 và mẫu M2 là 3,073 (Ba phẩy không trăm bảy mươi ba) gam Heroine. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ và 01 vỏ thuốc lá thắng long cũ nát, đã qua sử dụng, 02 xi lanh

nhựa, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, số Imei1: 861570045785532; Imei 2: 861570045785524 (đã qua sử dụng), màn hình bị vỡ góc dưới bên phải thu giữ của bị cáo Lưu Công T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Lưu Công T còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần tạm giữ của bị cáo Lưu Công T để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho bị cáo Lưu Công T ngày 24/9/2024 tại khu vực bãi đá cổ thuộc xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không có căn cứ điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới tên Lợi, theo lời khai của bị cáo Lưu Công T, chiều ngày 24/09/2024 đã đưa 300.000 đồng cho người nam giới tên Lợi mua hộ 01 gói ma túy Heroine tại khu vực chợ K, phường K, thành phố Lào Cai. Do bị cáo Lưu Công T không biết nhân thân, lai lịch của người nam giới này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của bị cáo Lưu Công T, vào ngày 24 và ngày 25/9/2024, bị cáo đã 02 lần đi mua ma túy, mục đích để sử dụng. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu khác để chứng minh, nên không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội 02 lần trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lưu Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Lưu Công T 03(Ba) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 3,073(Ba phẩy không trăm bảy mươi ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1, M2 cùng 18 mảnh giấy, 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lưu Công T ngày 25/9/2024 tại thôn An San, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 01 vỏ thuốc lá trắng long cũ nát đã qua sử dụng, 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng của bị cáo Lưu Công T.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, số Imei 1: 861570045785532; Imei 2: 861570045785524 (đã qua sử dụng), màn hình bị vỡ góc dưới bên phải của bị cáo Lưu Công T để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 17/12/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Công T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS (2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng